**Dự thảo**

**KẾ HOẠCH CHI TIẾT THỰC HIỆN ĐỀ ÁN GIAI ĐOẠN 2022-2030**

Thực hiện theo các nội dung tại Quyết định số 3210/QĐ-UBND ngày 31/10/2019 của Ủy ban nhân nhân tỉnh Bình Dương về Phê duyệt Đề án “Điều tra, đánh giá thực trạng hoạt động và đề xuất các cơ chế chính sách hỗ trợ các doanh nghiệp nằm ngoài khu công nghiệp, cụm công nghiệp ở địa bàn phía Nam chuyển đổi công năng, di dời vào các khu công nghiệp, cụm công nghiệp tỉnh Bình Dương”.

**I. PHÂN ĐOẠN THỰC HIỆN THEO THỜI GIAN**

06 phân đoạn (từ 2022-2030).

**1. Từ 01/2022-12/2022**: Thực hiện các công tác chuẩn bị của tỉnh để triển khai Đề án.

**2. Từ 1/2023 - 12/2023:** Hoàn chỉnh công tác chuẩn bị triển khai Đề án. Ban hành Danh sách sơ bộ các đối tượng phải chuyển đổi công năng, thay đổi công nghệ sản xuất và di dời vào KCN/CCN tập trung; tổ chức vận động doanh nghiệp, thông tin tuyên truyền về nội dung của Đề án. Bắt đầu triển khai giai đoạn thử nghiệm di dời tại thành phố Thuận An.

**3. Từ 1/2024 – 12/2024:**Tiếp tục tổ chức vận động doanh nghiệp, thông tin tuyên truyền về nội dung của Đề án. Rút kinh nghiệm triển khai Đề án tại Thuận An. Triển khai việc chuyển đổi công năng, di dời tại các địa phương khác.

**4. Từ 1/2025 – 12/2027:** Tiếp tục tổ chức vận động doanh nghiệp, thông tin tuyên truyền về nội dung của Đề án. Triển khai việc chuyển đổi công năng, di dời tại các địa phương khác.

**5. Từ 1/2028 – 12/2030:** Tiếp tục tổ chức vận động doanh nghiệp, thông tin tuyên truyền về nội dung của Đề án. Tiếp tục rà soát, cập nhật, điều chỉnh Danh sách sơ bộ các đối tượng phải chuyển đổi công năng, thay đổi công nghệ sản xuất và di dời vào KCN/CCN tập trung. Thực hiện việc cưỡng chế di dời, chuyển đổi công năng đối với các DN có thái độ chây ì, kéo dài.

**6. Từ 6/2030 – 12/2030:** Tổng kết, đúc kết, báo cáo kết quả thực hiện Chương trình hỗ trợ của đề án.

**II. CỤ THỂ NHIỆM VỤ TỪNG GIAI ĐOẠN**

**1. Phân đoạn từ 1/2022 - 12/2022:** Công tác chuẩn bị của tỉnh Bình Dương

- Xác định cơ chế phối hợp chỉ đạo điều hành trong quá trình triển khai thực hiện Chương trình hỗ trợ:Tham mưu UBND tỉnh thành lập BCĐ Chương trình cấp tỉnh, phân công nhiệm vụ thành viên, xây dựng Quy chế hoạt động, xây dựng Kế hoạch triển khai Đề án (*Sở Công Thương chủ trì*).

- Tại các địa phương, thành lập BCĐ thực hiện Chương trình tại cấp huyện (*UBND cấp huyện chủ trì).*

*-* Tham mưu ban hành bộ tiêu chí xét Doanh nghiệp, cơ sở sản xuất phải di dời; Bộ tiêu chí xét Doanh nghiệp, cơ sở sản xuất phải chuyển đổi công năng (*Sở Công Thương chủ trì phối hợp các ngành, địa phương*)

(Dự kiến 05 tiêu chí: Công tác bảo vệ môi trường; về quy hoạch đô thị và công nghiệp; về đổi mới thu hút đầu tư; về ý thức chấp hành quy định của pháp luật; về quy mô DN (tiêu chí sàng lọc đối tượng).

- Chuẩn bị quy hoạch và lựa chọn chủ đầu tư, địa điểm xây dựng một số KCN/CCN chuyên ngành để có thể bố trí cho các doanh nghiệp di dời *(Sở Kế hoạch& Đầu tư chủ trì phối hợp Sở Công Thương; Ban Quản lý các khu công nghiệp)*

- Rà soát lại các KCN/CCN sẵn có, làm việc với chủ đầu tư bố trí quỹ đất cho thuê đối với các đối tượng di dời của Đề án, báo cáo UBND tỉnh *(Sở Công Thương chủ trì, phối hợp cùng Ban quản lý các Khu công nghiệp tỉnh)*

- Rà soát, ban hành các văn bản pháp lý có liên quan đến lĩnh vực quản lý từng ngành; đồng thời, tổ chức xây dựng các cơ chế, chính sách, trình UBND, HĐND tỉnh (*Các sở, ngành có liên quan chịu trách nhiệm rà soát; xây dựng cơ chế, chính sách mới theo đề xuất của Chương trình).*

- Thực hiện công tác tuyên truyền nội dung đề án, các văn bản liên quan đến chính sách hỗ trợ đất đai, môi trường, lao động …để doanh nghiệp chủ động rà soát, chủ động phối hợp thực hiện đề án; cộng đồng dân cư biết và giám sát việc triển khai thực hiện đề án.

Đề xuất một số cơ chế, chính sách dự kiến:

+ ***Sở Khoa học – Công nghệ, Quỹ Đầu tư Phát triển:*** chính sách hỗ trợ lãi vay, chính sách cho vay ưu đãi (từ quỹ phát triển khoa học và công nghệ) để đầu tư đổi mới, nâng cấp công nghệ, chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao, xây dựng cơ sở mới tại các KCN, CCN được lựa chọn di dời đến.

+ ***Ban Quản lý các Khu công nghiệp Bình Dương:*** Phối hợp tham mưu các cơ chế chính sách hỗ trợ về giá thuê lại mặt bằng trong khu công nghiệp cho đối tượng di dới; phối hợp tham mưu thành lập một số KCN chuyên ngành nhằm phục vụ riêng cho mục tiêu di dời các DNSXCN nằm ngoài các KCN/CCN ở phía Nam Bình Dương

+ ***Sở Công Thương:*** Chính sách hỗ trợ thành lập một số CCN chuyên ngành phục vụ cho đề án.

+ ***Sở Tài chính:*** Chính sách hỗ trợ về giá thuê lại mặt bằng trong KCN/CCN, Chính sách hỗ trợ cho việc tháo dỡ thiết bị, nhà xưởng, vận chuyển, lắp đặt thiết bị trong quá trình di dời.

+ ***Sở Tài nguyên – Môi trường****:*

Chính sách hỗ trợ doanh nghiệp thuê mặt bằng nhà xưởng để sản xuất tại địa chỉ cũ.

Chính sách sử dụng mặt bằng đã thuê dài hạn tại vị trí địa điểm cũ.

Chính sách hỗ trợ tiền thuê mặt bằng xây dựng tại địa điểm mới chuyển đến.

Chính sách cho phép doanh nghiệp di dời được quyền chuyển đổi mục đích sử dụng mặt bằng/nhà xưởng, mà doanh nghiệp đã thuê lâu dài ở tại địa điểm cũ (áp dụng cho các doanh nghiệp từ nhỏ và vừa trở lên).

Chính sách hỗ trợ di dời các doanh nghiệp ô nhiễm môi trường.

+ ***Sở Lao động –Thương binh – Xã hội****:* chính sách hỗ trợ trả lương cho người lao động trong thời gian ngưng sản xuất;

Chính sách hỗ trợ doanh nghiệp đối với số lao động được tuyển dụng mới.

Chính sách hỗ trợ đào tạo chuyển đổi nghề cho công nhân chủ chốt ở lại doanh nghiệp để tổ chức sản xuất mới.

**+ *Sở Xây dựng*:** chính sách hỗ trợ đầu tư xây dựng nhà ở phục vụ cho người lao động. Chủ trì, phối hợp các sở, ngành, đơn vị rà soát, xây dựng các phương án quy hoạch hệ thống đô thị và nông thôn; vùng liên huyện, vùng huyện; v.v… có liên quan.

**2. Phân đoạn 1/2023 - 12/2023**

- Lập và công bố Danh sách sơ bộ các đối tượng phải chuyển đổi công năng, thay đổi công nghệ sản xuất và di dời vào KCN/CCN tập trung (*BCĐ cấp huyện dựa vào Bộ tiêu chí để tiến hành rà soát, xây dựng danh sách các đối tượng phải chuyển đổi công năng, thay đổi công nghệ sản xuất và di dời vào KCN/CCN tập trung theo Bộ tiêu chí đã ban hành, trình BCĐ cấp tỉnh rà soát, có ý kiến; sau đó, trình UBND tỉnh, Tỉnh ủy có ý kiến, phê duyệt*).

- UBND tỉnh ban hành quyết định chấp thuận chủ đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng một số KCN/CCN chuyên ngành, trong đó đặc biệt chú trọng kế hoạch ưu tiên xây dựng 01 CCN mẫu điển hình để thử nghiệm, kiểm chứng kết quả và hiệu quả di dời các DNSXCN, trước khi triển khai đại trà (*Sở Công Thương chủ trì*).

- Hình thành Tổ tư vấn hỗ trợ doanh nghiệp thực hiện việc di dời, chuyển đổi công năng (*Dự kiến giao Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Phát triển Công nghiệp thuộc Sở Công Thương*).

- Tổ chức hội nghị phổ biến thông tin quy hoạch xây dựng chi tiết và khả năng tiếp nhận di dời các doanh nghiệp liên quan của các KCN/CCN chuyên ngành trên địa bàn tỉnh, đồng thời tổ chức công tác kết nối, tìm kiếm đối tác, xúc tiến thu hút đầu tư và thỏa thuận tiếp nhận di dời giữa các KCN/CCN chuyên ngành với các DNSXCN di dời (*Sở Công Thương, Ban quản lý các Khu công nghiệp tỉnh chủ trì, phối hợp cùng Sở Kế hoạch và Đầu tư*).

- Hướng dẫn trình tự thủ tục hành chính về việc chuyển đổi công năng và di dời cho các DNSXCN liên quan *(Sở Công Thương, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài nguyên và Môi trường, Ban quản lý các Khu công nghiệp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố).*

- Hướng dẫn các doanh nghiệp quy trình lập dự án đầu tư chuyển đổi công năng, di dời và tìm kiếm địa điểm mới phù hợp với điều kiện của các doanh nghiệp di dời tại các KCN/CCN chuyên ngành trên địa bàn tỉnh *(Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Công Thương, Ban quản lý các Khu công nghiệp tỉnh).*

- Hướng dẫn các doanh nghiệp quy trình, thủ tục hồ sơ môi trường cho dự án đầu tư chuyển đổi công năng, di dời vào KCN/CCN chuyên ngành, trong đó chú trọng giải pháp cắt giảm thủ tục xin cấp phép môi trường và xây dựng theo quy định của pháp luật (*Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng*).

- Hoàn thành quy hoạch và triển khai đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng một số KCN/CCN chuyên ngành (*Sở Công Thương,* *Ban quản lý các Khu công nghiệp tỉnh).*

- Các địa phương tổ chức vận động DNSXCN chấp thuận di dời, chuyển đổi ngành nghề, thay đổi công nghệ sản xuất.

- Các cơ quan quản lý chức năng có liên quan hướng dẫn các thủ tục, quy trình và tổ chức thực hiện cơ chế và chính sách hỗ trợ, khuyến khích DNSXCN đầu tư vào một số KCN/CCN chuyên ngành đã ban hành.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu BCĐ lên kế hoạch làm việc với các cơ quan Trung ương có DNSXCN phải chuyển đổi công năng, di dời (nếu có).

- Cuối năm 2023 ban hành danh sách các doanh nghiệp phải chuyển đổi công năng, thay đổi công nghệ và di dời vào KCC/CCN đợt 1.

**3. Phân đoạn 1/2024 – 12/2024**

- Tổ chức vận động DNSXCN chấp thuận tự nguyện di dời, chuyển đổi ngành nghề, thay đổi công nghệ sản xuất (*UBND cấp huyện*).

- UBND cấp huyện phối hợp UBMTTQVN cùng cấp trong việc phát huy cơ chế dân chủ ở cơ sở, vận động, khuyến khích cộng đồng dân cư xung quanh tham gia giám sát thực hiện Chương trình hỗ trợ chuyển đổi công năng, di dời.

- Hoàn thành công tác đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật của một số KCN/CCN chuyên ngành, chuẩn bị tiếp nhận các DNSXCN di dời có liên quan (*Sở Công Thương,* *Ban quản lý các Khu công nghiệp tỉnh)*.

- Tổ chức hội nghị thu hút đầu tư, giới thiệu khả năng tiếp nhận di dời các doanh nghiệp liên quan của các KCN/CCN chuyên ngành trên địa bàn tỉnh, đồng thời tổ chức công tác kết nối, tìm kiếm đối tác, xúc tiến thu hút đầu tư và thỏa thuận tiếp nhận di dời giữa các KCN/CCN chuyên ngành với các DNSXCN di dời (*Sở Công Thương, Ban quản lý các Khu công nghiệp tỉnh*).

- Các cơ quan quản lý chức năng có liên quan hướng dẫn các thủ tục, quy trình và tổ chức thực hiện cơ chế và chính sách hỗ trợ, khuyến khích DNSXCN đầu tư vào một số KCN/CCN chuyên ngành đã ban hành.

- Triển khai giai đoạn thử nghiệm di dời các DNSXCN mẫu điển hình (chọn thành phố Thuận An làm đơn vị điển hình triển khai thử nghiệm di dời đầu tiên) *(UBND thành phố Thuận An, BCĐ cấp tỉnh*).

- Theo dõi, kiểm tra, thanh tra quá trình giải quyết của các cơ quan chức năng, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong quá trình thực hiện Chương trình (*Thanh tra tỉnh*).

- Ban hành danh sách các doanh nghiệp phải chuyển đổi công năng, thay đổi công nghệ và di dời vào KCC/CCN đợt 2.

**4. Phân đoạn 1/2025– 12/2027**

- Tiếp tục tổ chức vận động DNSXCN tự nguyện chấp thuận di dời, chuyển đổi ngành nghề, thay đổi công nghệ sản xuất.

- Thực hiện các công tác hỗ trợ, khuyến khích DNSXCN đầu tư vào một số KCN/CCN chuyên ngành; tổ chức áp dụng các cơ chế, chính sách của Chương trình có liên quan (*các sở, ngành, UBND cấp huyện*).

- Tổ chức hội nghị thu hút đầu tư, giới thiệu khả năng tiếp nhận di dời các doanh nghiệp liên quan của các KCN/CCN chuyên ngành trên địa bàn tỉnh, đồng thời tổ chức công tác kết nối, tìm kiếm đối tác, xúc tiến thu hút đầu tư và thỏa thuận tiếp nhận di dời giữa các KCN/CCN chuyên ngành với các DNSXCN di dời (*Sở Công Thương, Ban quản lý các Khu công nghiệp tỉnh*).

- Các chủ đầu tư hạ tầng KCN/CCN chuyên ngành thực hiện công tác thu hút đầu tư, tiếp nhận với các DNSXCN di dời có liên quan.

- UBND cấp huyện phối hợp UBMTTQVN cùng cấp trong việc phát huy cơ chế dân chủ ở cơ sở, vận động, khuyến khích cộng đồng dân cư xung quanh tham gia giám sát thực hiện Chương trình hỗ trợ chuyển đổi công năng, di dời.

- BCĐ cấp tỉnh, BCĐ cấp huyện rút kinh nghiệm thực tế triển khai Chương trình hỗ trợ chuyển đổi công năng, di dời các DNSXCN nằm ngoài các KCN/CCN trong giai đoạn đầu. Thông qua kế hoạch triển khai phân đoạn sau (*Sở Công Thương chủ trì*).

- Theo dõi, kiểm tra, thanh tra quá trình giải quyết của các cơ quan chức năng, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong quá trình thực hiện Chương trình (*Thanh tra tỉnh*)

- Sơ kết thực hiện đề án; động viên khen thưởng các tổ chức, cá nhân tích cực tham gia thực hiện đề án.

- Ban hành danh sách các doanh nghiệp phải chuyển đổi công năng, thay đổi công nghệ và di dời vào KCC/CCN đợt tiếp theo.

**5. Phân đoạn 1/2028 – 12/2030**

- Thực hiện các công tác hỗ trợ, khuyến khích DNSXCN đầu tư vào một số KCN/CCN chuyên ngành; tổ chức áp dụng các cơ chế, chính sách của Chương trình có liên quan (*các sở, ngành, UBND cấp huyện*).

- UBND cấp huyện phối hợp UBMTTQVN cùng cấp trong việc phát huy cơ chế dân chủ ở cơ sở, vận động, khuyến khích cộng đồng dân cư xung quanh tham gia giám sát thực hiện Chương trình hỗ trợ chuyển đổi công năng, di dời.

- Tiếp tục rà soát, cập nhật, điều chỉnh Danh sách sơ bộ các đối tượng phải chuyển đổi công năng, thay đổi công nghệ sản xuất và di dời vào KCN/CCN tập trung (*BCĐ cấp huyện, BCĐ cấp tỉnh*).

- Thực hiện việc cưỡng chế di dời, chuyển đổi công năng đối với các DNSXCN có thái độ chây ì, dây dưa kéo dài, kết hợp tiếp tục phát huy công tác vận động DNSXCN tự nguyện chấp thuận di dời, chuyển đổi ngành nghề, thay đổi công nghệ sản xuất (*UBND cấp huyện, Công an*).

- Rút kinh nghiệm thực tế triển khai Chương trình, bổ sung, hoàn thiện cơ chế chính sách hỗ trợ chuyển đổi công năng, di dời các DNSXCN liên quan (nếu cần).

**6. Phân đoạn 6/2030 – 12/2030:** Tổng kết, đúc kết, báo cáo kết quả thực hiện Chương trình hỗ trợ của đề án (*Sở Công Thương chủ trì*).